

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
VIỆN BÁO CHÍ- TRUYỀN THÔNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Việt: Tâm lý học báo chí truyền thông

Tên học phần bằng tiếng Anh: Media Psychology

Mã học phần: BC02803

Loại môn học: Cơ sở ngành

Số tín chỉ: 03 tín chỉ (1,5 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành, 0.5 tín chỉ tự học).

Số tiết học: 75 tiết (trong đó 22,5 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành, 22.5 tiết tự học).

Số tiết học cá nhân: 75 tiết

Loại học phần: Tự chọn

Nơi tiến hành môn học: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Thời gian học: Học kỳ 5

Môn học tiên quyết: Lý thuyết truyền thông

Các yêu cầu khác đối với học phần: Phòng học có mạng internet; có máy chiếu, có tăng âm, thư viện có đủ giáo trình và sách tham khảo bắt buộc.

Bộ môn/Khoa phụ trách: Viện Báo chí- Truyền thông

Văn phòng khoa:

Người phụ trách: PGS,TS Đinh Thị Thu Hằng

Điện thoại: 0983.051.751; Email: dingthuhangg2@gmail.com

Điện thoại: Các giảng viên tham gia giảng dạy (nếu có)

1. ThS Lương Thị Phương Diệp

Điện thoại: 0912420688, email: luongphuongdiep@gmail.com

2. ThS Phạm Thị Mai Liên

Điện thoại: 0987511085, email: phamthimailien.ajc@gmail.com

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung

Học phần Tâm lý học truyền thông cung cấp cho sinh viên: kiến thức tổng quan về tâm lý học, các hướng ứng dụng tâm lý học trong hoạt động sáng tạo tác phẩm; Cung cấp kiến thức và hướng dẫn kỹ năng ứng dụng Tâm lý học giao tiếp nhằm hình thành hệ thống tiêu chí và thực hành trong quá trình sáng tạo và tổ chức các sản phẩm truyền thông đa phương tiện; nghiên cứu, tiếp cận các quy luật trong tâm lý tiếp nhận của công chúng với sản phẩm truyền thông đa phương tiện; tổ chức sản phẩm truyền thông đa phương tiện tiếp cận tâm lý công chúng; có kiến thức dụng tâm lý học sáng tạo, tâm lý học và tâm lý học nhân cách nhằm hình thành và phát triển nhân cách sáng tạo của sinh viên.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức

- + Kiến thức chung về tâm lý học và các hướng ứng dụng tâm lý học trong hoạt động sáng tạo tác phẩm và sản phẩm truyền thông đa phương tiện
- + Môn học bước đầu hình thành quan điểm tiếp cận, phương pháp phân tích, nghiên cứu tâm lý công chúng và kỹ năng sáng tạo tác phẩm, sản phẩm truyền thông tiếp cận tâm lý công chúng, bản đồ tư duy ứng dụng trong phát triển ý tưởng sáng tạo, phân tích nhân cách sách tạo của bản thân.

- Kỹ năng

- + Sinh viên có kỹ năng vận dụng kiến thức về tâm lý học trong việc sáng tạo tác phẩm báo chí và sản phẩm báo chí – truyền thông tiếp cận tâm lý công chúng.
- + Có kỹ năng xác định công chúng mục tiêu, công chúng liên quan, nghiên cứu và nhận diện công chúng truyền thông.
- + Sinh viên được tăng cường khả năng làm việc theo nhóm thông qua các bài tập nhóm, khả năng làm việc độc lập thông qua các bài tập cá nhân.
- + Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng nhận diện và phân tích sự kiện, vấn đề.

- Mức tự chủ và trách nhiệm

- + Trung thành với mục tiêu, lý tưởng XHCN; tư tưởng chính trị vững vàng, không hoang mang dao động trước những quan điểm lệch lạc, sai trái; làm tốt trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân - nhà báo;
- + Tư duy độc lập, sáng tạo, lập luận, phản biện vấn đề, tình huống cụ thể bằng các lý lẽ và dẫn chứng thuyết phục; kỹ năng nghiên cứu và khám phá kiến thức.
- + Có tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, cầu thị, hợp tác, thân thiện phục vụ cộng đồng;
- + Có ý thức cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.

3. Chuẩn đầu ra học phần

STT	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Phương pháp dạy - học	Hình thức KTĐG
CLO1	Hiểu được hệ thống khái niệm về tâm lý học và các hướng ứng dụng tâm lý học trong hoạt động sáng tạo tác phẩm báo chí và sản phẩm truyền thông.	Nên vấn đề, hỏi đáp, thuyết trình,	Điểm danh chuyên cần, hỏi – đáp, quan sát các hoạt động

		tự học	học tập
CLO2	Nhận diện được tâm lý tiếp nhận của công chúng và hướng ứng dụng trong hoạt động báo chí của nhà báo, cơ quan báo chí; các quy luật cơ bản tâm lý học nhân cách (cấu trúc nhân cách, các yếu tố tác động đến sự hình thành và phát triển nhân cách) , tâm lý học sáng tạo (cơ chế hoạt động sáng tạo, phương pháp sáng tạo).	Nêu vấn đề, thảo luận, thuyết trình, tự học	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, nội dung tự học, hỏi – đáp, quan sát các hoạt động học tập
CLO3	Vận dụng được kiến thức để sáng tạo tác phẩm báo chí và sản phẩm báo chí – truyền thông tiếp cận tâm lý công chúng.	Nêu vấn đề, thảo luận, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, nội dung tự học, hỏi – đáp, quan sát các hoạt động học tập, bài kiểm tra giữa kỳ
CLO4	Vận dụng được các kiến thức và kỹ năng, ứng dụng được tâm lý học báo chí truyền thông vào các hoạt động thực tiễn	Nêu vấn đề, thảo luận, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, nội dung tự học, hỏi – đáp, quan sát các hoạt động học tập. Bài kiểm tra cuối kỳ
CLO5	Có kỹ năng thuyết trình, khai thác thông tin; có thái độ cầu thị, chủ động, trách nhiệm và trung thực; Xây dựng mối quan hệ tích cực, hợp tác trong làm việc nhóm.	Nêu vấn đề, thảo luận, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học	Các bài kiểm tra chuyên cần, giữa và cuối kỳ

4. Nội dung học phần

TT	Tuần	Nội dung	Số tiết					Tự học	CDR học phần (CLOs)
			Lý thuyết		Thực hành				
			Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng lý thuyết	Tại phòng thực hành	Thực địa/ trực tuyến		
1	1,2,3,4	Chương 1: Tâm lý học ứng dụng trong báo chí - truyền thông 1.1. Tâm lý học là một khoa học 1.2. Bản chất và phân loại hiện tượng tâm lý người - đối tượng tác động của BCTT 1.3. Tâm lý học BCTT	5		5		5		1,4,5
2	5,6,7,8	Chương 2: Tâm lý tiếp nhận sản phẩm BCTT của công chúng 2.1 Quá trình tiếp nhận và tâm lý tiếp nhận của công chúng 2.2 Hoạt động tiếp nhận của công chúng với các sản	7,5		5		10		2,4,5

		phẩm BCTT 2.3 Kỹ năng sáng tạo và sản xuất SP BCTT tiếp cận tâm lý công chúng							
3	9,10, 11	Chương 3: Giao tiếp BCTT 3.1 Giao tiếp và giao tiếp BCTT 3.2 Các giai đoạn của quá trình giao tiếp BCTT 3.3 Phương tiện và bối cảnh giao tiếp BCTT 3.4 Một số kỹ năng giao tiếp trực tiếp trong tác nghiệp báo chí	5				10		2,4,5
4	12,13,14,15	Chương 4: Tâm lý sáng tạo của nhà báo - nhà truyền thông 4.1 Các khái niệm cơ bản trong tâm lý sáng tạo nhà báo 4.2 Cơ chế tâm lý của hoạt động	5				10		2,3,4,5

		sáng tạo tác phẩm báo chí														
		4.3 Nhân cách và hoạt động sáng tạo của nhà báo														

5. Ma trận liên kết giữa nội dung chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CLOs	PLOs																
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15		
CLO1		3			5			4	4				4	3	3		
CLO2		3			5			4	4				4	3	3		
CLO3		3			5			4	4				4	3	3		
CLO4		3			5			4	4				4	3	3		
CLO5		3			5			4	4				4	3	3		
Tổng hợp học phần		3			5			4	4				4	3	3		

6. Phương pháp dạy

Ma trận giữa phương pháp dạy với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp dạy	CLOs				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Phương pháp thuyết trình	x				
Phương pháp Xemina	x	x			
Phương pháp dạy học nhóm		x	x	x	
Phương pháp nghiên cứu tình huống/trường hợp điển hình		x	x	x	
Phương pháp giải quyết vấn đề			x		x

7. Phương pháp học

Ma trận giữa phương pháp học với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp học	CLOs				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Phương pháp nghiên	x				

cứu tài liệu					
Phương pháp thảo luận nhóm		x			x
Phương pháp điều tra, thu thập tài liệu		x	x		
Phương pháp hỏi đáp	x		x	x	
Phương pháp sáng tạo tác phẩm			x		

8. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

- Quy định về kiểm tra, đánh giá/ thi kết thúc học phần....

Quỹ định về kiểm tra, đánh giá thi kết thúc học phần...																	
T T	Tên học phần	Trực tiếp							Trực tuyến (tối đa 30%)								
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm
1	Tâm lý học báo chí truyền thông					X	X	X						X	X	X	

- Quy định về trọng số điểm; về hình thức thi/kiểm tra, đánh giá

Thành phần đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
Đánh giá quá trình	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, nội dung tự học, hỏi – đáp, quan sát các hoạt động học tập của sinh viên	20%
Đánh giá giữa kỳ	Bài tập nhóm	30%
Đánh giá cuối kỳ	Bài tập lớn	50%

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Đi học đầy đủ. Nếu nghỉ học quá 20% thời lượng học phần, sẽ không được phép tham dự thi/kiểm tra hết môn học.

- Tích cực tham gia chuẩn bị bài, tham gia thảo luận trên lớp.

- Nộp bài kiểm tra theo đúng thời hạn quy định, nếu nộp muộn phải xin phép giảng viên và phải có lý do chính đáng. Sinh viên nộp bài muộn không có lý do sẽ bị trừ 5% điểm/ngày nộp muộn.

- Không vi phạm quy tắc về đạo văn.

- Tuân thủ theo đúng các quy định trong Quy chế đào tạo của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

10. Học liệu tham khảo

10.1. Học liệu bắt buộc

- 1). Đỗ Thị Thu Hằng, Tâm lý học báo chí, NXB Đại học Quốc gia TPHCM .
- 2). Đỗ Thị Thu Hằng (2015), Giáo trình Tâm lý học báo chí, Nxb. Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2013.

10.2 Học liệu tham khảo

- 1). Phạm Hải Chung (2016), Truyền thông xã hội, NXB Thế giới
- 2). PGS,TS Nguyễn Văn Dũng (chủ biên), TS. Đỗ Thị Thu Hằng (2012), Truyền thông, lý thuyết và kỹ năng cơ bản. NXB Chính trị quốc gia.
- 3). Đỗ Thị Thu Hằng (2010) PR - công cụ phát triển báo chí, NXB Trẻ.



GIÁM ĐỐC

PGS,TS. Phạm Minh Sơn

VIỆN TRƯỞNG

Tham

PGS,TS Nguyễn Thị Trường Giang

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Chau

PGS,TS Đinh Thị Thu Hằng